

**TÀI LIỆU TOÁN BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI LỚP 9**  
**BẤT ĐẲNG THỨC (Tiếp)**  
Liên hệ đăng kí học: 0832.64.64.64

Họ và tên: .....Ngày học: .....

**BĐT DÒN BIẾN VỚI TÍCH KHÔNG ĐỔI**

**Bài 1**(Bất đẳng thức AM-GM) Cô si

Cho  $a, b, c \geq 0$ . CMR  $a + b + c \geq 3\sqrt[3]{abc}$

**Bài 2.** Cho  $a, b, c > 0 : abc = 1$ . CMR:  $a^2 + b^2 + c^2 + 9(ab + bc + ca) \geq 10(a + b + c)$

**Bài 3.** Cho  $a, b, c > 0; abc = 1$ . Tìm min của  $P = \frac{a^2 + b^2 + c^2 + 5}{ab + bc + ca + 1}$ . Ta cm  $F \geq F(ac; b, 1)$

Giáo viên: Thầy Trần Tuấn Việt

**TÀI LIỆU TOÁN BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI LỚP 9**  
**CỰC TRỊ HÌNH HỌC (Tiếp)**  
Liên hệ đăng kí học: 0832.64.64.64

Họ và tên: .....Ngày học: .....

**Câu 12.** Cho điểm M thuộc nửa đường tròn (O) đường kính AB ( $M \neq A, M \neq B, MA < MB$ ). Tia phân giác của  $\widehat{AMB}$  cắt AB tại C. Qua C vẽ đường vuông góc với AB cắt đường thẳng AM, BM theo thứ tự ở D, H.

a) Chứng minh  $CA = CH$

b) Gọi E là hình chiếu vuông góc của H trên tiếp tuyến tại A của (O), F là hình chiếu vuông góc của D trên tiếp tuyến tại B của (O). Chứng minh E, M, F thẳng hàng.

c) Gọi  $S_1, S_2$  thứ tự là diện tích tứ giác ACHE và BCDF. Chứng minh  $CM^2 < \sqrt{S_1 \cdot S_2}$ .

**Câu 13.** Từ điểm M nằm ngoài đường tròn tâm (O; R). Vẽ hai tiếp tuyến MA, MB với đường tròn (A, B là các tiếp điểm), cát tuyến MPQ không đi qua O (P nằm giữa M, Q). Gọi H là giao điểm của OM và AB.

a. Chứng minh:  $\widehat{HPO} = \widehat{HQO}$

b. Tìm điểm E thuộc cung lớn AB sao cho tổng  $\frac{1}{EA} + \frac{1}{EB}$  có giá trị nhỏ nhất.

**Câu 14.** Cho nửa đường tròn đường kính AB và dây MN có độ dài bằng bán kính (M thuộc cung AN, M khác A, N khác B). Các tia AM và BN cắt nhau tại I, các dây AN và BM cắt nhau tại K.

a) Chứng minh rằng: IK vuông góc với AB.

b) Chứng minh rằng:  $AK \cdot AN + BK \cdot BM = AB^2$

c) Tìm vị trí của dây MN để diện tích tam giác IAB lớn nhất.

**Giáo viên: Thầy Trần Ngọc Hà**